

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 11/11/2022 và Báo cáo thẩm tra số 72/BC-BKTXH ngày 14/11/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện về việc điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh giảm dự toán năm 2022 của các xã, thị trấn, số tiền: **921.589.147 đồng** (Chín trăm hai mươi một triệu năm trăm tám mươi chín nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng).

(Chi tiết như biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND huyện Tuần Giáo tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Bình Trọng

**CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022 CỦA CÁC XÃ,
THỊ TRẤN HUYỆN TUẦN GIÁO**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-TTHĐND ngày 14/11/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
		Tổng cộng (I+II):	921.589.147	
I	Nguồn tự chủ		737.370.000	
1	Xã Mường Mùn	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	158.500.000	
2	Xã Phình Sáng	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	195.000.000	
3	Xã Mường Khong	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	19.070.000	
4	Xã Rạng Đông	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	78.200.000	
5	Xã Pú Nhung	Đánh giá lại so với dự toán đầu năm	286.600.000	
II	Nguồn không tự chủ		184.219.147	
1	Xã Mường Thín	Huấn luyện dân quân tự vệ	1.804.440	
2	Xã Chiềng Sinh	Huấn luyện dân quân tự vệ	428.000	
3	Xã Quài Cang	Huấn luyện dân quân tự vệ	480.000	
4	Xã Mùn Chung	Huấn luyện dân quân tự vệ	15.170.300	
5	Xã Mường Mùn	Huấn luyện dân quân tự vệ	6.119.891	
6	Xã Phình Sáng	Huấn luyện dân quân tự vệ	4.396.000	
		Bảo trợ xã hội: Mừng thọ	1.200.000	
7	Xã Chiềng Đông	Huấn luyện dân quân tự vệ	7.495.000	
8	Xã Chiềng Đông	Giải phóng mặt bằng nhà văn hóa xã	100.000.000	
9	Xã Rạng Đông	Bảo trợ xã hội: Mừng thọ	200.000	
10	Xã Nà Tông	Huấn luyện dân quân tự vệ	240.000	
11	Xã Ta Ma	Huấn luyện dân quân tự vệ	559.000	
		SNĐT: Hỗ trợ đào tạo lại	377.000	
12	Xã Tỏa Tình	Huấn luyện dân quân tự vệ	1.780.676	
13	Xã Pú Xi	Huấn luyện dân quân tự vệ	463.000	
14	Xã Tênh Phong	Huấn luyện dân quân tự vệ	7.128.120	
15	Xã Pú Nhung	Kinh phí diễn tập	6.444.000	
		SNĐT: Hỗ trợ đào tạo lại	17.610.000	
16	Xã Quài Nưa	Huấn luyện dân quân tự vệ	6.873.720	
		SNĐT: Hỗ trợ đào tạo lại	2.416.000	
17	Xã Nà Sáy	Huấn luyện dân quân tự vệ	2.364.000	
		SNĐT: Trung tâm học tập cộng đồng	670.000	